

Bản án số: **96** /2022/HSST
Ngày: 14/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Hạnh**

Bà Nguyễn Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLST-HS ngày 26/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn TS, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn R (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Bạch Thị H (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: Ngày 28/5/2020, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Tp. Hà Nội phạt 18 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, ra trại ngày 09/6/2021, ngày 07/8/2020 nộp án phí HSST.

Tiền sự: Ngày 09/5/2022, Chủ tịch UBND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi *Trộm cắp tài sản* (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Ngày 26/4/2005, TAND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng phạt 24 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* (đã xóa án).

- Ngày 01/6/2007, Chủ tịch UBND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng.

- Ngày 15/12/2008, Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

- Ngày 26/12/2011, TAND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phạt 09 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, ra trại ngày 26/5/2012, ngày 05/3/2012 nộp án phí HSST (đã xóa án).

- Ngày 22/4/2013, UBND huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng

- Ngày 23/8/2017, TAND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng.

Danh chỉ bản số **306** do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 15/5/2022; Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **10/5/2022**. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Anh Nguyễn Kim Đ**, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ML, xã ML, huyện CM, Tp. Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Phùng Đình T1**, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ML, xã ML, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/5/2022, Phạm Văn T (SN 1987, trú tại thôn TS, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình) đi bộ từ nhà T đến khu vực cổng chính của trường đại học Lâm nghiệp (thuộc khu TX, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội) chơi. Khi đi đến trước dãy nhà trọ ở số nhà 35, tổ 1, TDP TX, thị trấn XM, huyện CM, T nảy sinh ý định đi vào dãy nhà trọ tìm xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. T quan sát thấy trước cửa phòng trọ số 4 do anh Nguyễn Kim Đ (SN 1977, trú tại thôn ML, xã ML, huyện CM) thuê trọ có 01 chiếc xe mô tô BKS 29X1-229.93, nhưng chìa khóa vẫn cắm trong ổ điện, đầu xe quay vào bên trong, đuôi xe qua ra hướng đường Hồ Chí Minh (chiếc xe anh Đ mượn của anh Phùng Đình T1, SN 1993, trú tại thôn ML, xã ML, huyện CM). T vào dắt trộm chiếc xe trên nhưng không quay đầu được nên T phải đẩy chiếc xe mô tô trên lùi lại và T sử dụng chìa khóa điện (vẫn cắm ở ổ khóa xe này) nổ máy, điều khiển xe ra ngoài theo hướng thôn CT, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Lúc này, chị Lại Thị H1 (SN 1971, trú tại PT, xã BH, huyện YB, tỉnh Yên Bái) là người thuê phòng trọ cạnh phòng trọ của anh Đ nhìn thấy T dắt trộm xe của anh Đ nên đã chạy vào báo cho anh Đ biết. Sau khi chị H báo, anh Đ chạy ra ngay nhưng không kịp bắt giữ được T.

Ngày 10/5/2022, anh Đ đến Công an thị trấn Xuân Mai trình báo về việc bị mất trộm chiếc xe trên.

Sau khi tiếp nhận trình báo của anh Đ, Công an thị trấn Xuân Mai đã tổ chức xác minh, rà soát camera an ninh xung quanh hiện trường phát hiện đối tượng dắt trộm chiếc xe của anh Đ là Phạm Văn T, SN 1987 trú tại thôn TS, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Công an thị trấn Xuân Mai đã triệu tập T đến trụ

sở làm việc. Tại Công an thị trấn Xuân Mai, T đã khai nhận là người trộm cắp chiếc xe trên của anh Đ. Sau khi trộm cắp được chiếc xe trên, T đã điều khiển xe đi đến nhà anh Khuất Văn H2 (SN 1982, trú tại phố BN, xã MH, Tp. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) và gửi chiếc xe này tại nhà anh H2. T đã vay anh H2 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) và tiêu sài cá nhân hết. Công an thị trấn Xuân Mai đã đến nhà anh Khuất Văn H2 - nơi T gửi chiếc xe mô tô đã trộm cắp được. Tại đây, Công an thị trấn Xuân Mai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đỏ, BKS 29X1-229.93 (là xe của anh Đ bị mất) đang để trong sân nhà anh H2. Lúc này, anh H2 không có mặt ở nhà, chỉ có chị Nguyễn Thị T (SN 1980, trú tại phường PL, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình là bạn gái của anh H2) có mặt ở nhà anh H2. Công an thị trấn Xuân Mai đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô trên.

Vật chứng của vụ án: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X1 - 229.93, xe cũ đã qua sử dụng;

Tại kết luận định giá số 84/KL-HĐĐG ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá trong TTHS huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29X1 - 229.93 cũ đã qua sử dụng, xe đăng ký lần đầu tháng 8/2010. Có giá trị là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)”.

Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Phạm Văn T** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 173** Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt **Phạm Văn T** từ **15** tháng đến **18** tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09/5/2022, tại đây nhà trọ ở số nhà 35, tổ 1, TDP TX, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội, Phạm Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô HONDA, loại Wave, màu sơn đỏ, BKS 29X1-229.93, đã qua sử dụng có giá trị là **6.000.000 đồng** (*sáu triệu đồng*) của anh Phùng Đình T1 khi anh T1 cho anh Nguyễn Kim Đ1 mượn. Hành vi của **Phạm Văn T** đã cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015**.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Phạm Văn T** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09/5/2022, Chủ tịch UBND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi *Trộm cắp tài sản* (chưa nộp phạt). Ngày 28/5/2020, TAND thị xã Sơn Tây, Tp. Hà Nội phạt 18 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/6/2021 nên chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng **“tái phạm”** theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 được hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe Honda Wave, BKS: 29X1-229.93 là tài sản hợp pháp của anh Phùng Đình T1. Anh T1 đã có đơn xin lại tài sản. Ngày 31/5/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng. Ngày 01/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phùng Đình T1 quản lý và sử dụng. Anh T1 không yêu cầu T phải bồi thường thêm gì khác.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:
Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **10/5/2022**.
3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi